

TỔNG HỢP ĐIỂM TỰ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN NĂM 2019

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Thang điểm	Điểm UBND cấp tỉnh tự đánh giá	Ghi chú
TỔNG ĐIỂM (A+B+C+D)	100,00	56,68	
A. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC PCTN	20,00	18,90	
1. Lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN	5,00	4,00	
1.1. Văn bản chỉ đạo về công tác PCTN	2,00	1,00	
1.1.1 Yêu cầu về nội dung	1,00	0,90	
1.1.2 Yêu cầu tính kịp thời	1,00	0,10	
1.2. Chương trình, kế hoạch PCTN	3,00	3,00	
1.2.1 Về hình thức văn bản	1,00	1,00	
1.2.2 Về nội dung	2,00	2,00	
2. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế về công tác quản lý kinh tế xã hội để phòng ngừa, phát	2,00	1,90	
2.1. Ban hành kế hoạch	0,90	0,90	
2.1.1 Cơ ban hành văn bản	0,10	0,10	
2.1.2 Xác định mục tiêu	0,10	0,10	
2.1.3 Xác định những nhiệm vụ	0,10	0,10	
2.1.4 Phân công, bố trí nguồn lực thực hiện	0,60	0,60	
2.2. Kết quả thực hiện xây dựng thể chế	0,60	0,50	
2.3. Có kiến nghị hoàn thiện thể chế	0,50	0,50	
3. Giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN	3,00	3,00	
3.1. Kế hoạch, chương trình giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN	0,90	0,90	
3.1.1 Về hình thức	0,10	0,10	
3.1.2 Về nội dung	0,80	0,80	
3.2. Thực hiện kế hoạch, chương trình giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN	1,60	1,60	
3.2.1 Thực hiện các nội dung của kế hoạch thực hiện chỉ thị 10/TTg ngày 22/4/2019 của TTCP	0,60	0,60	
3.2.2 Thực hiện các nội dung của kế hoạch thực hiện chỉ thị 05/CT-TW	0,50	0,50	
3.2.3 Thực hiện các nội dung của kế hoạch tuyên truyền của địa phương ngoài các nội dung trên	0,50	0,50	
3.3. Sáng tạo trong công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN	0,50	0,50	

4. Công tác thanh tra, kiểm tra	7,00	7,00
4.1 Kế hoạch thanh tra, kiểm tra	1,50	1,50
4.1.1 Về hình thức	0,50	0,50
4.1.2 Về nội dung	1,00	1,00
4.2 Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra	5,50	5,50
4.2.1 Việc triển khai kế hoạch thanh tra trách nhiệm	2,50	2,50
4.2.2 Việc triển khai kế hoạch thanh tra kinh tế - xã hội	2,00	2,00
4.2.3 Việc triển khai kế hoạch kiểm tra	1,00	1,00
5. Sự tham gia của xã hội trong công tác PCTN	2,00	2,00
5.1 Xây dựng nội dung phối hợp về công tác PCTN	0,60	0,60
5.1.1 Có quy chế phối hợp công tác giữa cơ quan nhà nước và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (thành phố).	0,40	0,40
5.1.2 Có chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với UBMTTQ	0,20	0,20
5.2 Tiếp thu các kiến nghị sau giám sát	0,40	0,40
5.3 Tổ chức tiếp dân	1,00	1,00
5.3.1 Việc tiếp công dân của lãnh đạo UBND cấp tỉnh	0,70	0,70
5.3.2 Việc tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của công dân bằng các hình thức khác.	0,30	0,30
6. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về PCTN	1,00	1,00
6.1 Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo chung	0,50	0,50
6.2 Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo ở địa phương	0,50	0,50
B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA	30,00	18,85
1. Việc thực hiện công khai, minh bạch	10,00	9,50
1.1 Thực hiện công khai chính sách, pháp luật trên công thông tin điện tử	1,00	1,00
1.2. Công khai, minh bạch trong một số lĩnh vực được lựa chọn trong năm 2017	9,00	8,50
1.2.1. Công tác cán bộ	1,50	1,50
1.2.2. Về lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước	1,50	1,50
1.2.3. Về lĩnh vực đất đai, tài nguyên	1,50	1,00
1.2.4. Về lĩnh vực đầu tư, mua sắm công	1,50	1,50
1.2.5. Về lĩnh vực giáo dục	1,50	1,50
1.2.6. Về lĩnh vực y tế	1,50	1,50
2. Cải cách hành chính	3,00	
3. Việc chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức	2,00	1,35
3.1 Việc chuyển đổi vị trí công tác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh	0,50	0,50
3.2 Kết quả của việc chuyển đổi vị trí công tác	1,50	0,85

4. Minh bạch tài sản, thu nhập	4,00	0,00
4.1 Số cuộc xác minh tài sản, thu nhập	2,00	0,00
4.2 Kết quả xác minh tài sản, thu nhập	2,00	0,00
5. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn	2,00	2,00
6. Xử lý kỷ luật người đứng đầu cơ quan, đơn vị	4,00	1,00
7. Kết quả phát hiện, xử lý các vi phạm trong thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng	5,00	5,00
7.1 Việc phát hiện vi phạm	2,50	2,50
7.2 Việc xử lý vi phạm	2,50	2,50
C. PHÁT HIỆN CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG	25,00	4,02
1. Qua công tác tự kiểm tra nội bộ	6,00	0,00
1.1. Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện	3,00	0,00
1.2. Tiền, tài sản được kiến nghị thu hồi và đã thu hồi	3,00	0,00
2. Qua công tác thanh tra	5,00	0,02
2.1. Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện	2,00	0,02
2.2. Tiền, tài sản được kiến nghị thu hồi và đã thu hồi	3,00	0,00
3. Qua công tác giải quyết tố cáo tham nhũng	5,00	0,00
3.1. Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện	2,00	0,00
3.2. Tiền, tài sản được kiến nghị thu hồi và đã thu hồi	3,00	0,00
4. Qua hoạt động giám sát	5,00	0,00
4.1. Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện	2,00	0,00
4.2. Tiền, tài sản được kiến nghị thu hồi và đã thu hồi	3,00	0,00
5. Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử các hành vi tham nhũng	4,00	4,00
5.1. Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện	2,00	2,00
5.2. Tiền, tài sản được kiến nghị thu hồi và đã thu hồi	2,00	2,00
D. XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG	25,00	14,91
1. Xử lý hành chính	5,00	0,00
1.1 Xử lý kỷ luật hành chính đối với tổ chức	2,50	0,00
1.2 Xử lý kỷ luật hành chính đối với cá nhân	2,50	0,00
2. Xử lý hình sự	10,00	10,00
2.1 Kết quả điều tra tội phạm tham nhũng	3,00	3,00
2.2 Kết quả truy tố tội phạm tham nhũng	3,00	3,00
2.3 Kết quả xét xử tội phạm tham nhũng	4,00	4,00
3. Thu hồi tài sản tham nhũng	10,00	4,91
3.1 Thu hồi tiền và tài sản tham nhũng	5,00	4,91

3.1.1 Tiền và tài sản thu hồi được qua các biện pháp hành chính	2,50	2,41
3.1.2 Tiền và tài sản thu hồi được qua các biện pháp hình sự	2,50	2,50
3.2 Đất đai tham nhũng thu hồi được	5,00	0,00
3.2.1 Đất đai thu hồi được qua các biện pháp hành chính	2,50	0,00
3.2.2 Đất đai thu hồi được qua thi hành bản án hình sự	2,50	0,00

Ghi chú: Khi chấm không làm tròn số điểm, lấy 2 số thập phân sau số 0;
 Thống nhất sử dụng dấu chấm (.) khi chấm điểm.

Phụ lục 2

THUYẾT MINH TỰ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
CẤP TỈNH NĂM 2019

NỘI DUNG	ĐIỂM
A. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC PCTN	20
1. Lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN:	5.0
1.1 Văn bản chỉ đạo về công tác PCTN	2
1.1.1 Yêu cầu nội dung:	1
1.1.1.1 Triển khai công tác PCTN do Trung ương chỉ đạo¹. <i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> UBND tỉnh đã ban hành 11/12 văn bản triển khai công tác PCTN do Trung ương chỉ đạo (Văn bản chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo) Đánh giá đạt 0.8/0.9 Điểm	0.9
1.1.1.2 Triển khai công tác PCTN từ thực tế địa phương. <i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện các nhiệm vụ PCTN (cụ thể có 06 văn bản điển hình được chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo). Đánh giá đạt 0.1/0.1 Điểm	0.1
1.1.2 Yêu cầu về tính kịp thời: <i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> UBND tỉnh đã ban hành 03 văn bản triển khai đúng thời gian theo quy định (09 văn bản chậm thời gian theo quy định trừ 0,9 điểm). Đánh giá đạt 0.1/1.0 Điểm	1
1.2 Chương trình, kế hoạch PCTN	3
1.2.1 Về hình thức văn bản: <i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2019 trên địa bàn tỉnh (Văn bản chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo) Đánh giá đạt 1.0/1.0 Điểm	1
1.2.2 Về nội dung:	2
1.2.2.1 Xác định mục tiêu. <i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi có đầy đủ 05 mục tiêu Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm	0.5
1.2.2.2 Xác định những nhiệm vụ hoặc hoạt động cụ thể. <i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi có xác định rõ nhiệm vụ hoặc hoạt động cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình tại địa phương theo các mục tiêu đã xác định Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm	0.5
1.2.2.3 Phân công, phân phối nguồn lực thực hiện. <i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> Trong nội dung của Kế hoạch số 136/KH-UBND phòng chống tham nhũng năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi đã giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan trực thuộc tổ chức thực hiện	1

1. Chương trình công tác năm 2019 số 215-CT/BCĐTW ngày 01/02/2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN (không ban hành văn bản cụ thể hóa)

theo thời gian quy định, đảm bảo phù hợp với đặc điểm, tình hình tại địa phương theo các mục tiêu đã xác định (<i>Văn bản chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo</i>)	
Đánh giá đạt 1.0/1.0 Điểm	
2. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế để phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng:	2.0
2.1 Ban hành kế hoạch:	0.9
2.1.1 Về hình thức kế hoạch:	0.1
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: UBND tỉnh đã ban hành Chương trình công tác năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 22/01/2019; Thành lập Tổ Công tác gồm các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ rà soát cơ chế, chính sách, đề án, kế hoạch do UBND tỉnh ban hành (Quyết định 727/QĐ-UBND ngày 25/5/2019 của UBND tỉnh), từng thành viên Tổ Công tác thực hiện nhiệm vụ do Tổ trưởng Tổ Công tác phân công (<i>chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo</i>)	
Đánh giá đạt 0.1/0.1 Điểm	
Về nội dung: Nội dung kế hoạch bao gồm:	
2.1.2 Xác định mục tiêu	0.1
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện thể chế để phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng của UBND tỉnh đã xác định rõ các mục tiêu cần đạt được trong nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế để phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng ở địa phương.	
Đánh giá đạt 0.1/0.1 Điểm	
2.1.3 Xác định những nhiệm vụ, hoạt động cụ thể.	0.1
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Tại Chương trình công tác năm 2019, UBND tỉnh có nội dung chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện thể chế trong đó xác định nhiệm vụ, hoạt động cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình tại địa phương theo mục tiêu.	
Đánh giá đạt 0.1/0.1 Điểm	
2.1.4 Phân công, phân phối nguồn lực thực hiện.	0.6
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Tại Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của UBND tỉnh về Chương trình công tác năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh đã phân công các đơn vị chủ trì, phối hợp gắn với phân phối nguồn lực, tài chính thực hiện nhiệm vụ hoạt động đề ra.	
Đánh giá đạt 0.6/0.6 Điểm	
2.2 Kết quả thực hiện xây dựng thể chế:	0.6
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Đã thực hiện tương đối đầy đủ các hoạt động theo kế hoạch. Tham mưu UBND tỉnh bãi bỏ, không thực hiện một số cơ chế, chính sách, đề án, kế hoạch; điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới một số cơ chế, chính sách, đề án, kế hoạch; tiếp tục thực hiện một số cơ chế, chính sách, đề án, kế hoạch (cụ thể tại Công văn 7107/UBND-TH ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh).	
Đánh giá đạt 0.6/0.6 Điểm	
2.3 Có kiến nghị hoàn thiện thể chế:	0.5
(1) Kiến nghị UBND tỉnh ban hành văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở, Trưởng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc UBND huyện, thành phố; (2) Đề nghị Bộ NN&PTNT, Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể cách xác định giá trị đóng mới tàu cá để làm căn cứ thu phí theo quy định tại Thông tư số 230/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính;	

<p>(3) Kiến nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế hoặc điều chỉnh, sửa đổi Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 12/3/2014 của UBND tỉnh quy định về giá tài sản tính thu lệ phí trước bạ và thu thuế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;</p> <p>(4) Kiến nghị UBND tỉnh ban hành quyết định về trình tự, thủ tục thực hiện dự án xã hội hóa;</p> <p>(5) Kiến nghị UBND tỉnh ban hành quy định cụ thể về cơ chế quản lý khai thác, vận hành riêng cho đối tượng tài sản là Nhà sinh hoạt của Thôn, Tổ dân phố, Khu dân cư;</p> <p>(6) Kiến nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 09/01/2014 của UBND tỉnh quy định mức chi kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ địa phương để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa;</p> <p>(7) Kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi quy định về chính sách dồn điền đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng trên địa bàn tỉnh;</p> <p>(8) Đề nghị UBND huyện Tư Nghĩa ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 18/9/2015;</p> <p>(9) Kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 25 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;</p> <p>(10) Kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 31 Nghị định 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa....</p> <p><i>Tổng số: 10 Kiến nghị</i></p> <p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: <i>Trong năm 2019, thông qua hoạt động quản lý nhà nước, các cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện có nhiều kiến nghị để hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách góp phần phòng ngừa tham nhũng, hoàn thiện cơ chế quản lý nhà nước.</i></p> <p>Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm</p>	
<p>3. Giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN:</p>	<p>3.0</p>
<p>3.1 Kế hoạch, chương trình giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN:</p>	<p>0.9</p>
<p>3.1.1 Về hình thức:</p>	<p>0.1</p>
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 02/KH-UBND ngày 14/01/2019 triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019; Kế hoạch 138/KH-UBND ngày 21/10/2019 triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 – 2021; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 27/8/2019 về tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam năm 2019 trong đó có lồng ghép nội dung tuyên truyền, PBGDPL về PCTN; Chương trình phối hợp số 02/CTPH-STP-HND ngày 01/4/2019 giữa Sở Tư pháp và Hội Nông dân tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hòa giải cơ sở và trợ giúp pháp lý 2019-2020 (Văn bản chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo)</p> <p>Đánh giá đạt 0.1/0.1 Điểm</p>	
<p>3.1.2 Về nội dung:</p>	<p>0.8</p>
<p>3.1.2.1 Xác định mục tiêu cụ thể.</p>	<p>0.2</p>
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong Kế hoạch PCTN năm 2019 và Kế hoạch tuyên truyền, UBND tỉnh đã xác định</p>	

rõ các mục tiêu cần đạt được của 03 nhóm công tác nêu trên. Đánh giá đạt 0.2/0.2 Điểm	
3.1.2.2 Xác định những nhiệm vụ và hoạt động cụ thể.	0.3
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Kế hoạch có xác định các hoạt động cụ thể để đạt được các mục tiêu (Văn bản chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo). Đánh giá đạt 0.3/0.3 Điểm	
3.1.2.3 Phân công, phân phối nguồn lực thực hiện.	0.3
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong nội dung kế hoạch có phân công các đơn vị chủ trì, phối hợp gắn với phân phối nguồn lực, tài chính thực hiện nhiệm vụ hoạt động đề ra (Văn bản chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo) Đánh giá đạt 0.3/0.3 Điểm	
3.2 Thực hiện kế hoạch, chương trình giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN	1.6
3.2.1 Thực hiện các nội dung của kế hoạch thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của TTCP về ngăn chặn tình trạng những nhieu, gây phiền hà cho người dân và DN.	0.6
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Các cơ quan đơn vị đã thực hiện đầy đủ các hoạt động về việc đưa nội dung ngăn chặn tình trạng những nhieu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp tại địa phương theo Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Đánh giá đạt 0.6/0.6 Điểm	
3.2.2 Thực hiện các nội dung của kế hoạch thực hiện chỉ thị 05/CT-TW	0.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Các cơ quan đơn vị đã thực hiện đầy đủ việc đẩy mạnh việc tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05/CT-TW của Bộ Chính trị. Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm	
3.2.3 Thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật của địa phương	0.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Kế hoạch ban hành bảo đảm về mặt hình thức, nội dung đã xác định được mục tiêu cụ thể Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm	
3.3 Sáng tạo trong công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN	0.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Đã thực hiện giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN bằng nhiều hình thức như đăng tải Hỏi - Đáp trên cổng thông tin điện tử, chuyên mục của báo, đài; tháng 11/2019, Sở Tư pháp thực hiện 1 hình thức mới, sáng tạo trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN đó là tổ chức Hội thi sân khấu “Thanh niên với pháp luật” với sự tham gia của hàng ngàn thanh niên, học sinh của các Trường Trung học phổ thông (nơi thành lập Câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”) và các xã, thị trấn (nơi thành lập Câu lạc bộ “Thanh niên với pháp luật”). Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm	
4. Công tác thanh tra, kiểm tra	7.0
4.1 Kế hoạch thanh tra, kiểm tra	1.5

4.1.1 Về hình thức:	0.5
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: UBND tỉnh ban hành Công văn số 6526/UBND-NC ngày 24/10/2018, chỉ đạo toàn ngành thanh tra của tỉnh xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2019 theo hướng dẫn định hướng chương trình công tác thanh tra của Thanh tra Chính phủ; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 13/11/2018 phê duyệt chương trình thanh tra trực tiếp của cơ quan Thanh tra tỉnh; Giám đốc sở, ban ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành quyết định phê duyệt chương trình thanh tra tại cấp mình, ngành mình quản lý; Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với sở, ngành thực hiện rà soát, xử lý chồng chéo, trùng lặp trước khi cập nhật vào phần mềm tổng hợp, theo dõi công tác thanh tra trên địa bàn toàn tỉnh (Văn bản chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo)</p> <p>Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm</p>	
4.1.2 Về nội dung:	1
4.1.2.1 Xác định mục tiêu.	0.3
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Nội dung thanh tra được Giám đốc sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt bám sát chỉ đạo, định hướng của Thanh tra Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh, đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý nhà nước tại địa phương, không xảy ra hiện tượng trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra. Trong từng Kế hoạch thanh tra được phê duyệt đều xác định rõ mục tiêu, yêu cầu. (Văn bản chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo)</p> <p>Đánh giá đạt 0.3/0.3 Điểm</p>	
4.1.2.2 Xác định những nhiệm vụ và hoạt động cụ thể.	0.4
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Văn bản UBND tỉnh chỉ đạo toàn ngành thanh tra xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2019 và Quyết định phê duyệt nhiệm vụ thanh tra của Giám đốc sở, ban ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện được đề cập đến tất cả các lĩnh vực: tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra, phòng, chống tham nhũng; có phạm vi thanh tra, đối tượng thanh tra, thời kỳ thanh tra và thời hạn thanh tra, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ thanh tra và đơn vị phối hợp thực hiện. (Văn bản chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo)</p> <p>Đánh giá đạt 0.4/0.4 Điểm</p>	
4.1.2.3 Phân công, phân phối nguồn lực thực hiện.	0.3
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo UBND cấp huyện và các cơ quan trực thuộc UBND cấp tỉnh ban hành kế hoạch thanh tra, theo đó phân công chủ trì, phối hợp gắn với phân phối nguồn lực, tài chính thực hiện nhiệm vụ hoạt động đề ra (Văn bản chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo)</p> <p>Đánh giá đạt 0.3/0.3 Điểm</p>	
4.2 Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra	5.5
4.2.1 Việc thực hiện thanh tra trách nhiệm:	2.5
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: -Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm theo kế hoạch của các sở ban ngành, huyện: 27 -Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm đã hoàn thành của các sở ban ngành, huyện: 27 (có phụ biểu kèm theo)</p>	

Hoàn thành 100% các cuộc thanh tra về trách nhiệm Đánh giá đạt 2.5/2.5 Điểm	
4.2.2 Việc triển khai kế hoạch thanh tra kinh tế - xã hội:	2
4.2.2.1 Việc triển khai kế hoạch thanh tra KTXH.	0.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: - Tổng số cuộc thanh tra KTXH theo kế hoạch và đột xuất của các sở ban ngành, huyện: 92 cuộc - Tổng số cuộc thanh tra KTXH đã kết thúc của các sở ban ngành, huyện: 92 cuộc (có phụ biểu kèm theo) Hoàn thành 100% các cuộc thanh tra. Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm	
4.2.2.2 Kết quả thực hiện kế hoạch các cuộc thanh tra KTXH.	1.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: - Tổng số cuộc thanh tra KTXH theo kế hoạch và đột xuất trong năm của các sở ban ngành, huyện: 92 cuộc - Tổng số cuộc thanh tra KTXH đã hoàn thành của các sở ban ngành, huyện: 92 cuộc (có phụ biểu kèm theo) Hoàn thành 100% các cuộc thanh tra. Đánh giá đạt 1.5/1.5 Điểm	
4.2.3 Việc triển khai kế hoạch kiểm tra	1
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: - Tổng số cuộc Kiểm tra trách nhiệm theo kế hoạch của các sở ban ngành, huyện: 08 - Tổng số cuộc kiểm tra trách nhiệm đã hoàn thành của các sở ban ngành, huyện: 08 Hoàn thành 100% các cuộc kiểm tra. Đánh giá đạt 1.0/1.0 Điểm	
5. Về sự tham gia của xã hội trong công tác PCTN	2
5.1 Xây dựng nội dung phối hợp về công tác PCTN	0.6
5.1.1 Có quy chế phối hợp công tác giữa UBND và cơ quan thuộc UBND cấp tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh:	0.4
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: UBND cấp tỉnh ban hành Quy chế phối hợp công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên về PCTN (Chi tiết phụ lục 3 kèm theo). Đánh giá đạt 0.4/0.4 Điểm	
5.1.2 Có chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp công tác với UBMTTQ:	0.2
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Kế hoạch PCTN của UBND tỉnh, Quy chế phối hợp giữa UBND tỉnh với UBMTTQVN tỉnh có nội dung chỉ đạo các đơn vị trực thuộc trong phối hợp công tác với UBMTTQ và các tổ chức thành viên về PCTN. Đánh giá đạt 0.2/0.2 Điểm	
5.2 Tiếp thu các kiến nghị sau giám sát	0.4
Kiến nghị sau giám sát được tiếp thu là kiến nghị trong báo cáo giám sát đã được UBND cấp tỉnh thực hiện và có văn bản trả lời. Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong năm 2019 UBMTTQVN tỉnh Quảng Ngãi có 02 kiến nghị giám sát và đã được UBND tỉnh tiếp thu thực hiện (chi tiết trong phụ lục 3 kèm theo). Đánh giá đạt 0.4/0.4 Điểm	

5.3 Tổ chức tiếp công dân	1
5.3.1 Việc tiếp công dân của lãnh đạo UBND cấp tỉnh:	0.7
<i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> Lãnh đạo UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ đủ 12 tháng trong năm 2019. Đánh giá đạt 0.7/0.7 Điểm	
5.3.2 Việc tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của công dân bằng các hình thức khác:	0.3
<i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> UBND tỉnh ban hành văn bản tổ chức thực hiện (Chi tiết trong phụ lục 3 kèm theo) Đánh giá đạt 0.3/0.3 Điểm	
6. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về PCTN	1
6.1 Thực hiện đầy đủ kịp thời chế độ thông tin, báo cáo	0.5
<i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> UBND tỉnh đã thực hiện đảm bảo đúng yêu cầu về nội dung, hình thức và thời hạn nộp báo cáo (có danh mục kèm theo tại phụ lục số 3). Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm	
6.2 Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo ở địa phương	0.5
- Tổng số tổng số báo cáo cần thực hiện 252 báo cáo - Số đơn vị hoàn thành báo cáo: 42 <i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> Các đơn vị trực thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện đã thực hiện báo cáo đầy đủ, đúng quy định. Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm	

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA	30
1. Việc thực hiện công khai, minh bạch	10
1.1 Thực hiện công khai chính sách, pháp luật trên cổng thông tin điện tử	1
<i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> Đã công khai đầy đủ tại cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và các sở, ngành. Đánh giá đạt 1.0/1.0 Điểm	
1.2 Công khai, minh bạch trong một số lĩnh vực được lựa chọn trong năm 2019	9
1.2.1 Công tác cán bộ:	1.5
<i>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá:</i> Việc công khai, minh bạch phân bổ chỉ tiêu biên chế; công khai thông tin tuyển dụng của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; công khai quy hoạch cán bộ; công khai thông tin luân chuyển, điều động; công khai việc bầu, bổ nhiệm CB,CC, VC; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, rà soát năm 2019 về công tác bổ nhiệm cán bộ được UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan thực hiện công khai minh bạch bằng nhiều hình thức như: công khai minh bạch trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, của Sở Nội vụ và cơ quan, đơn vị có liên quan; niêm yết Bảng thông báo tại cơ quan, đơn vị; tại cuộc họp toàn thể CB,CC,VC tại đơn vị; tại buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ; tại cuộc họp cán bộ chủ chốt của đơn vị; công khai trên phần mềm e-office... Đánh giá đạt 1.5/1.5 Điểm	
1.2.2 Về lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước:	1.5

<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Việc công khai, minh bạch về tài chính, ngân sách của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh được công khai công/trang thông tin điện tử của sở, ngành, UBND huyện, thành phố, tại các cuộc họp, niêm yết công khai, gửi đến Sở Tài chính và các cơ quan liên quan.</p> <p>Đánh giá đạt 1.5/1.5 Điểm</p>	
<p>1.2.3 Về lĩnh vực đất đai, tài nguyên:</p>	1.5
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Việc công khai, minh bạch về lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên của 14 UBND cấp huyện và UBND cấp tỉnh được công khai công/trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, công thông tin điện tử của UBND tỉnh và công thông tin điện tử của UBND 14 huyện, thị xã, thành phố. Một số địa phương tuy đã công khai minh bạch nhưng chưa đầy đủ tất cả 5 nội dung theo yêu cầu.</p> <p>Đánh giá đạt 1.0/1.5 Điểm</p>	
<p>1.2.4 Về lĩnh vực đầu tư, mua sắm công</p>	1.5
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Công khai, minh bạch về lĩnh vực đầu tư, mua sắm công của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh được công khai đầy đủ trên công/trang thông tin điện tử của sở, ngành, UBND huyện, thành phố; thực hiện báo cáo kết quả công khai về sở Tài chính, sở Kế hoạch – Đầu tư theo yêu cầu; đồng thời thực hiện nghiêm quy định về đầu tư, mua sắm công tập trung; Ban Quản lý Dự án đầu tư và xây dựng dân dụng tỉnh thực hiện đầy đủ việc công khai minh bạch trong đầu tư xây dựng, mua sắm công.</p> <p>Đánh giá đạt 1.5/1.5 Điểm</p>	
<p>1.2.5 Về lĩnh vực giáo dục</p>	1.5
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Việc công khai, minh bạch trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo của các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo được công khai công/trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục – Đào tạo, Công/trang thông tin điện tử của Trường; công khai trong Kế hoạch tuyển sinh hàng năm; niêm yết tại trường, phát hành tờ rơi.</p> <p>Đánh giá đạt 1.5/1.5 Điểm</p>	
<p>1.2.6 Về lĩnh vực y tế:</p>	1.5
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Việc công khai, minh bạch về lĩnh vực y tế được công khai công/trang thông tin điện tử của Sở Y tế, UBND tỉnh và UBND cấp huyện.</p> <p>Đánh giá đạt 1.5/1.5 Điểm</p>	
<p>2. Cải cách hành chính</p>	3
<p><i>(Địa phương không cần đánh giá nội dung này, Thanh tra Chính phủ sẽ căn cứ trên điểm số PAR index 2019 để trực tiếp quy đổi)</i></p>	
<p>3. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</p>	2
<p>3.1 Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác trên địa bàn</p>	0.5
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: 42/42 đơn vị lập kế hoạch chuyển đổi</p> <p>Đánh giá đạt 0.5/0.5 Điểm</p>	
<p>3.2 Kết quả của việc chuyển đổi</p>	1.5

<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Đã chuyển đổi vị trí 213/377 người theo kế hoạch Đánh giá đạt 0.85/1.5 Điểm</p>	
4. Minh bạch Tài sản, thu nhập (TSTN)	4
4.1 Số cuộc xác minh TSTN	2
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Không thực hiện xác minh TSTN Đánh giá đạt 0/2.0 Điểm</p>	
4.2 Kết quả xác minh TSTN	2
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Tại địa phương không thực hiện nội dung này Đánh giá đạt 0/2.0 Điểm</p>	
5. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn	2
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: 42/42 đơn vị thực hiện điều chỉnh, sửa đổi, hoàn thiện quy định chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về chấp hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã phát hiện việc chấp hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn không đúng quy định tổng số tiền 391,41 triệu đồng phải thu hồi hoàn trả ngân sách. Đến nay đã thu hồi đủ 100%. Đánh giá đạt 2.0/2.0 Điểm</p>	
6. Xử lý kỷ luật người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị	4
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh có 04 vụ việc tại 04 đơn vị (Trung tâm dạy nghề, giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp tỉnh; Trường THCS Nghĩa Kỳ, Tư Nghĩa; UBND phường Nghĩa Lộ, Quảng Ngãi; UBND xã Bình Tân, huyện Bình Sơn) được kết luận có hành vi tham nhũng. Đã thực hiện xử lý kỷ luật ông Bùi Văn Huân – nguyên Chủ tịch UBND xã Bình Tân huyện Bình Sơn với hình thức cách chức; Đánh giá đạt 1.0/4.0 Điểm</p>	
7. Kết quả phát hiện, xử lý các sai phạm trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa	5
7.1 Việc phát hiện vi phạm	2.5
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ các cơ quan thanh tra thực hiện 1.182 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 2.809 đơn vị, phát hiện 1.332 đơn vị có sai phạm với tổng số tiền 2.949,3 triệu đồng và 101.891 m² đất cùng nhiều sai phạm trong quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn...; Đánh giá đạt 2.5/2.5 Điểm</p>	
7.2 Việc xử lý vi phạm	2.5
<p>Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Qua thanh tra kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 2.706,8 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 242,5 triệu đồng, kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xem xét 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm, ban hành 1.101 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 5.594,5 triệu và nhiều kiến nghị xử lý đối với người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến nội dung sai phạm bằng các hình thức kiểm điểm trách nhiệm, kiểm điểm rút kinh nghiệm.</p>	

Đánh giá đạt 2.5/2.5 Điểm

C. PHÁT HIỆN CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG	25
1. Qua công tác tự kiểm tra nội bộ	6
1.1 Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện	3
<i>Yêu cầu: Địa phương liệt kê chi tiết các cuộc kiểm tra nội bộ theo mẫu sau:</i> Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Qua kiểm tra nội bộ của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh không phát hiện các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng. Đánh giá đạt 0/3.0 Điểm	
1.2 Tiền, tài sản được kiến nghị thu hồi	3
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ không có kiến nghị xử lý tiền, tài sản tham nhũng thông qua kiểm tra nội bộ của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh Đánh giá đạt 0/3.0 Điểm	
2. Qua công tác thanh tra	5
2.1 Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện	2
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ, tại địa phương thực hiện 92 cuộc thanh tra, trong đó có 01 cuộc phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, đã thực hiện chuyển cơ quan điều tra để làm rõ (vụ tại phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Quảng Ngãi). Đánh giá đạt 0.02/2.0 Điểm	
2.2 Tiền, tài sản được kiến nghị thu hồi và đã thu hồi	3
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ không có kiến nghị xử lý tiền, tài sản tham nhũng thông qua thanh tra của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh Đánh giá đạt 0/3.0 Điểm	
3. Qua công tác giải quyết tố cáo tham nhũng	5
3.1 Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện	2
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ, không phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng thông qua giải quyết tố cáo của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh Đánh giá đạt 0/2.0 Điểm	
3.2 Tiền, tài sản được kiến nghị thu hồi và đã thu hồi	3
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ không có kiến nghị xử lý tiền, tài sản tham nhũng thông qua giải quyết tố cáo của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh Điểm tự đánh giá: 0/3.0 điểm	
4. Qua hoạt động giám sát	5
4.1 Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện	2
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Thông qua hoạt động giám sát của các cơ quan giám sát cấp huyện và cấp tỉnh chưa phát hiện có dấu hiệu tham nhũng Đánh giá đạt 0/2.0 Điểm	
4.2 Tiền, tài sản được kiến nghị thu hồi và đã thu hồi	3

Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Thông qua hoạt động giám sát của các cơ quan giám sát cấp huyện và cấp tỉnh chưa phát hiện có dấu hiệu tham nhũng nên không phát sinh thu hồi. Đánh giá đạt 0/3.0 Điểm	
5. Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử các hành vi tham nhũng	4
5.1 Số vụ việc có liên quan đến tham nhũng được phát hiện	2
Thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan chức năng cấp huyện, cấp tỉnh phát hiện có tham nhũng 08 vụ / 08 vụ điều tra, truy tố, xét xử có liên quan đến tham nhũng (có Phụ lục Phần D kèm theo) Đánh giá đạt 2.0/2.0 Điểm	
5.2 Tiền, tài sản được kiến nghị thu hồi	2
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan chức năng cấp huyện, cấp tỉnh phát hiện số tiền, tài sản phải thu hồi là 4,11 tỷ đồng, qua đó kiến nghị thu hồi 4,11 tỷ đồng (có danh sách kèm theo) Đánh giá đạt 2.0/2.0 Điểm	

D. XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		25
1. Xử lý hành chính		5
1.1 Xử lý kỷ luật hành chính đối với tổ chức		2.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ không xử lý kỷ luật hành chính đối với tổ chức của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh. Đánh giá đạt 0/2.5 Điểm		
1.2 Xử lý kỷ luật hành chính đối với cá nhân		2.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ không xử lý kỷ luật hành chính đối với cá nhân có hành vi tham nhũng của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh. Đánh giá đạt 0/2.5 Điểm		
2. Xử lý hình sự		10
2.1. Kết quả điều tra tội phạm tham nhũng		3
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong năm 2019, Cơ quan điều tra khởi tố 09 người, đề nghị truy tố 09 người (có danh sách kèm theo) Đánh giá đạt 3.0/3.0 Điểm		
2.2 Kết quả truy tố tội phạm tham nhũng		3
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong năm 2019, Cơ quan điều tra đề nghị truy tố 08 người; người Viện kiểm sát đã truy tố 08 người. Đánh giá đạt 3.0/3.0 Điểm		
2.3 Kết quả xét xử tội phạm tham nhũng		4
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong năm 2019, Viện kiểm sát truy tố 06 người, Tòa án nhân dân đã kết án 06 người có hành vi tham nhũng (có danh sách kèm theo)		

Đánh giá đạt 4.0/4.0 Điểm	
3. Thu hồi tài sản tham nhũng	10
3.1. Thu hồi tiền và tài sản tham nhũng	5
3.1.1 Tiền và tài sản thu hồi được qua các biện pháp hành chính:	2.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan chức năng cấp huyện, cấp tỉnh phát hiện số tiền, tài sản phải thu hồi là 4,11 tỷ đồng, qua đó kiến nghị thu hồi 3,97 tỷ đồng (có danh sách kèm theo). Đánh giá đạt 2.41/2.5 Điểm	
3.2.2. Tiền, tài sản thu hồi được qua thi hành bản án hình sự:	2.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong năm Cục thi hành án đã thi hành xong 139.922.650 đồng/139.922.650 đồng thụ lý thi hành. Đánh giá đạt 2.5/2.5 Điểm	
3.2. Tỷ lệ đất đai đã thu hồi được	5
3.2.1. Đất đai thu hồi được qua các biện pháp hành chính:	2.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ tại địa phương không có vụ việc tham nhũng về đất đai Đánh giá đạt 0/2.5 Điểm	
3.2.2 Đất đai thu hồi được qua thi hành bản án hình sự	2.5
Địa phương giải thích/ giải trình về mức độ tự đánh giá: Trong kỳ tại địa phương không có vụ việc tham nhũng về đất đai Đánh giá đạt 0/2.5 Điểm	

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Phụ lục 3

BÁO CÁO CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2019
DANH MỤC TÀI LIỆU

STT	Nội dung chứng minh	Số văn bản	Ngày ban hành	Đơn vị ban hành	Trích yếu	Đường dẫn điện tử (nếu có)
1	2	3	4	5	6	8
I.	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC PCTN					
1.1.1	Triển khai công tác PCTN do Trung ương chỉ đạo					
(1)	Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019	4371-CV/TU	07/03/2019	Tỉnh ủy	V/v thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW	
		1242/UBND-NC	19/03/2019	UBND tỉnh	Triển khai Công văn số 4371-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	
(2)	Quy định 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019	3514-CV/TU	02/04/2019	Tỉnh ủy	Triển khai thực hiện quy định của Bộ Chính trị	
		1728/UBND	10/04/2019	UBND tỉnh	Triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của BTV Tỉnh ủy	
		4862/UBND-NC	29/08/2019	UBND tỉnh	v/v thực hiện việc báo cáo công tác tiếp công dân hàng tháng	
(3)	Quy định 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019	4048-CV/TU	12/12/2019	Tỉnh ủy	Triển khai thực hiện Quy định 205-QĐ/TW	
		136/UBND-NC	10/01/2020	UBND tỉnh	Triển khai thực hiện Quy định 205-QĐ/TW	
(4)	Chương trình công tác năm 2019 số 215-CTr/BCĐTW ngày 01/02/2019	bản cụ thể hóa				
(5)	Công văn 4010-CV/BNCTW ngày 22/5/19	3649-CV/TU	05/06/2019	Tỉnh ủy	Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW	

		2999/UBND-NC	13/06/2019	UBND tỉnh	Tham mưu Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW	
(6)	Nghị Quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2019	214/QĐ-UBND	29/03/2019	UBND tỉnh	Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2019 và định hướng đến năm 2021	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=101381
(7)	Nghị định 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019	81/KH-UBND	24/05/2019	UBND tỉnh	Kế hoạch tổ chức Hội nghị triển khai ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc về công tác giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài	Lồng ghép triển khai Nghị định 31/2019/NĐ-CP
(8)	Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019	89/GM-TTT	10/06/2020	Thanh tra tỉnh	Tổ chức Hội nghị	Lồng ghép triển khai Nghị định 59/2019/NĐ-CP
(9)	Quyết định 101/QĐ-TTg ngày 21/01/2019	09/CT-UBND	17/05/2019	UBND tỉnh	Chỉ thị Về việc triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 trên địa bàn tỉnh	
(10)	Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019	138/KH-UBND	21/10/2019	UBND tỉnh	Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=107444
(11)	Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019					Lồng ghép


(12)	Công điện 724/CD-TTg ngày 17/6/2019	3711/UBND-NC	02/07/2019	UBND tỉnh	V/v tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=104229
1.1.2	Triển khai công tác PCTN từ thực tế địa phương					
		3711/UBND-NC	02/07/2019	UBND tỉnh	V/v tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=104229
		26/KH-UBND	14/02/2019	UBND tỉnh	Công tác PCTN trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=100167
		09/CT-UBND	17/05/2019	UBND tỉnh	Về việc triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 trên địa bàn tỉnh	
		7827/UBND-NC	25/12/2018	UBND tỉnh	V/v chỉ đạo thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác PCTN	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=98765
		1890/UBND-NC	17/4/2019	UBND tỉnh	Về việc triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=101931

		673/QĐ-UBND	30/8/2019	UBND tỉnh	Phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=106017
1.2	Chương trình, kế hoạch PCTN	136/KH-UBND	19/12/2018	UBND tỉnh	Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=98610
2.1	Kế hoạch nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế	22/QĐ-UBND	10/01/2019	UBND tỉnh	Ban hành Chương trình công tác năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99326
		727/QĐ-UBND	24/05/2019	UBND tỉnh	Về việc thành lập Tổ công tác rà soát cơ chế, chính sách, đề án, kế hoạch do tỉnh Quảng Ngãi ban hành	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=102941
2.2	Kết quả thực hiện xây dựng thể chế	7107/UBND-TH	31/12/2019	UBND tỉnh	Về việc cơ chế, chính sách, đề án, kế hoạch do tỉnh ban hành	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=109785
3.1	Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN	136/KH-UBND	19/12/2018	UBND tỉnh	Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=98610
		138/KH-UBND	21/10/2019	UBND tỉnh	Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=107444
		02/KH-UBND	14/01/2019	UBND tỉnh	triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=109946

		114/KH-UBND	27/08/2019	UBND tỉnh	tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=105821
3.3	Sáng tạo trong giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN	Hội thi “Thanh niên với pháp luật” tỉnh Quảng Ngãi năm 2019				https://stp.quangngai.gov.vn/web/so-tu-phap/hoi-thi-thanh-nien-2019
4.1	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra	6526/UBND-NC	24/10/2018	UBND tỉnh	chỉ đạo xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=96480
		2089/QĐ-UBND	23/11/2018	UBND tỉnh	Phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2019 của Thanh tra tỉnh	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=97588
	Tổng hợp tất cả các cuộc thanh tra, kiểm tra tại phần mềm xử lý chồng chéo					https://xulychongcheo.quangngai.gov.vn/
4.2	Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra	273/BC-UBND	31/12/2019	UBND tỉnh	Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ năm 2020	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=109674

5.2	Tiếp thu các kiến nghị sau giám sát	248/BC-UBND	29/11/2019	UBND tỉnh	báo cáo Tình hình thực hiện Nghị Quyết số 16/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh và Báo cáo số 330/BC-ĐGS ngày 10/12/2018 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014-2017	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=108767
		254/BC-UBND	05/12/2019	UBND tỉnh	Báo cáo kết quả giải quyết các kiến nghị sau giám sát của Ban Văn hóa -Xã hội, HĐND tỉnh tại Báo cáo số 127/BC-HĐND ngày 05/7/2019 về việc thực hiện công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh từ năm 2014-2018	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=108870
5.3.1	Việc tiếp công dân của lãnh đạo UBND tỉnh					
		295/TB-UBND	22/11/2019	UBND tỉnh	Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 11 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=108510
		261/TB-UBND	24/10/2019	UBND tỉnh	Thông báo kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 10 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=107541
		238/TB-UBND	24/09/2019	UBND tỉnh	Thông báo kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 9 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=106678

		205/TB-UBND	22/08/2019	UBND tỉnh	Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 8 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=105739
		168/TB-UBND	18/07/2019	UBND tỉnh	Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 7 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=104768
		144/TB-UBND	24/06/2019	UBND tỉnh	Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 6 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=103931
		106/TB-UBND	22/05/2019	UBND tỉnh	Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 5 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=102913
		79/TB-UBND	22/04/2019	UBND tỉnh	Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 4 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=102018
		58/TB-UBND	25/03/2019	UBND tỉnh	Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 3 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=101178
		27/TB-UBND	20/02/2019	UBND tỉnh	Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 02 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=100271
		10/TB-UBND	18/01/2019	UBND tỉnh	Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại ngày tiếp công dân định kỳ tháng 01 năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99564

		358/TB-UBND	27/12/2018	UBND tỉnh	Lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=98865
5.3.2	Việc tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của công dân					
	Đường dây nóng	59/TB-UBND	29/03/2016	UBND tỉnh	Về việc công bố số điện thoại, địa chỉ thư điện tử để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân gửi Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=59987
	Hộp thư điện tử					tiennhanphananh@quangngai.gov.vn
	Cổng thông tin điện tử					https://quangngai.gov.vn/
6.1	Thực hiện đầy đủ kịp thời chế độ thông tin, báo cáo					
	Báo cáo Quý I	49/BC-UBND	20/03/2019	UBND tỉnh	Báo cáo Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý I; phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2019	 D:\Nam 2020\ DanhGiaPCTN\ BaoCao\
	Báo cáo 6 tháng	125/BC-UBND	24/06/2019	UBND tỉnh	Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=104282
	Báo cáo 9 tháng	203/BC-UBND	23/09/2019	UBND tỉnh	Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng 9 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=95348
	Báo cáo năm	273/BC-UBND	31/12/2019	UBND tỉnh	Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ năm 2020	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=109674

		174/BC-UBND	31/07/2019	UBND tỉnh	Tình hình thi hành pháp luật về trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=105121
	...	251/BC-UBND	03/12/2019	UBND tỉnh	Báo cáo sơ kết Chi thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=108817
II.	KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA					
	1.1. Thực hiện công khai chính sách, pháp luật trên cổng thông tin điện tử					
1	Công khai, minh bạch trong mua sắm công và xây dựng cơ bản	203/QĐ-UBND	28/03/2019	UBND tỉnh	Về việc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=101268
		28/2018/NQ-HĐND	14/12/2018	Hội đồng nhân dân	Về kế hoạch đầu tư công năm 2019	Văn bản kèm theo
2	Công khai, minh bạch trong quản lý dự án đầu tư xây dựng	887/QĐ-UBND	24/06/2019		Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm tập trung trang thiết bị y tế của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh và Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi năm 2019	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=103915
		884/QĐ-UBND	24/06/2019		Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Kênh tiêu, thoát nước Từ Ty (đoạn qua phường Quảng Phú)	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=103942

		1259/QĐ-UBND	03/09/2019		Về việc phê duyệt chủ trương mua sắm trang thiết bị y tế của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh năm 2019	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=106054
		920/QĐ-UBND	14/12/2017	UBND tỉnh	Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=85543
3	Công khai, minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước	29/QĐ-UBND	14/01/2019	UBND tỉnh	Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99368
		33/QĐ-UBND	16/01/2019	UBND tỉnh	Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2017 của tỉnh Quảng Ngãi	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99489
4	Công khai, minh bạch việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân	155/BC-UBND	10/07/2019	UBND tỉnh	Về tình hình thực hiện các chính sách về huy động và sử dụng các nguồn lực trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=104491
5	Công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ	695/QĐ-UBND	20/05/2019		Phê duyệt danh sách viên chức được hỗ trợ tiền thuê nhà ở theo chính sách thu hút	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=102827
		02/2019/QĐ-UBND	28/01/2019		Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018-2020	
		1266/QĐ-UBND	05/09/2019		Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019 – 2025 trên địa bàn tỉnh	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=106113

6	Công khai, minh bạch trong quản lý doanh nghiệp nhà nước	1658/QĐ-UBND	05/11/2019	UBND tỉnh	Về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ đổi mới thiết bị, công nghệ trong khu vực sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/index?search=doanh+nghi%E1%BB%87p&idCQ=0&idLoaiVanBan=0&idLinhVuc=0&idType=0&isHoaToc=0&page=7
		59/BC-UBND	19/09/2019	UBND tỉnh	V/v báo cáo kết quả giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp nhà nước năm 2018	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=106632
7	Công khai, minh bạch trong cổ phần hóa doanh nghiệp của Nhà nước	502/QĐ-UBND	09/04/2019	UBND tỉnh	Về việc phê duyệt dự toán chi phí cổ phần hóa Trung tâm Giống Quảng Ngãi	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=88837
		185/QĐ-UBND	12/02/2019	UBND tỉnh	V/v thành lập Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Trung tâm Giống Quảng Ngãi	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=100078
8	Kiểm toán việc sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước	231/BC-UBND	19/11/2019	UBND tỉnh	Kết quả thực hiện kết luận kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=108342
9	Công khai, minh bạch trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Các thủ tục được công khai tại https://motcua.quangngai.gov.vn/ và các nội dung khác được nêu cụ thể tại mục 1.2.3 phần B, được công khai tại cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi			http://www.quangngai.gov.vn/vi/sotnmt/Pages/qnp-lichcongtao-qnpnc-77-qnp-site-1.html	
10	Công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng nhà ở	Các thủ tục được công khai tại https://motcua.quangngai.gov.vn/ và được công khai tại cổng thông tin điện tử của Sở xây dựng			http://www.quangngai.gov.vn/vi/soxd/Pages/details.aspx?s=vbhd	
11	Công khai, minh bạch trong lĩnh vực giáo dục	Các thủ tục được công khai tại https://motcua.quangngai.gov.vn/ và các nội			http://vanban.quangngai.edu.vn/	
12	Công khai, minh bạch trong lĩnh vực y tế	Các thủ tục được công khai tại https://motcua.quangngai.gov.vn/ và các nội dung khác được công khai tại cổng thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi			http://www.quangngai.gov.vn/vi/soyt/Pages/details.aspx?s=vbhd	

13	Công khai, minh bạch trong lĩnh vực khoa học - công nghệ	Các thủ tục được công khai tại https://motcua.quangngai.gov.vn/ và các nội dung khác được công khai tại cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học công nghệ tỉnh Quảng Ngãi			http://www.quangngai.gov.vn/vi/sokhcn/Pages/qnp-tintuc-qnpnc-36-qnp-site-1.html	
		2020/QĐ-UBND	13/11/2018	UBND tỉnh	Về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi năm 2019	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=97268
14	Công khai, minh bạch trong lĩnh vực thể dục, thể thao	Các thủ tục được công khai tại https://motcua.quangngai.gov.vn/ và các nội dung khác được công khai tại cổng thông tin điện tử của Sở Văn hóa - Thể thao & Du lịch tỉnh Quảng Ngãi			http://www.quangngai.gov.vn/vi/sovhttdl/Pages/qnp-qnp-sub-vanbanhuongdanqnp--1-field--1.html	
15	Công khai, minh bạch trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, truyền thông	Các thủ tục được công khai tại https://motcua.quangngai.gov.vn/ và các nội dung khác được công khai tại cổng thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi			http://www.quangngai.gov.vn/vi/sottht/Pages/qnp-qnp-sub-vanbanhuongdanqnp--1-field--1.html	
16	Công khai, minh bạch trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các thủ tục được công khai tại https://motcua.quangngai.gov.vn/ và các nội dung khác được công khai tại cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi			http://www.quangngai.gov.vn/vi/sonn/Pages/qnp-qnp-sub-vanbanhuongdanqnp--1-field--1.html	
17	Công khai, minh bạch trong việc thực hiện chính sách an sinh xã hội	Các thủ tục được công khai tại https://motcua.quangngai.gov.vn/ và các nội dung khác được công khai tại cổng thông tin của Sở Lao động thương binh và xã hội			http://www.quangngai.gov.vn/vi/soldtbxh/Pages/home.aspx	
18	Công khai, minh bạch trong việc thực hiện chính sách dân tộc	951/QĐ-UBND	09/11/2018	UBND tỉnh	Về việc phê duyệt Đề án cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2025	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=97136


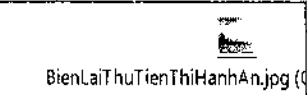
19	Công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiểm toán nhà nước	Được công khai tại cổng thông tin của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi				http://www.quangngai.gov.vn/vi/ttt/Pages/home.aspx
20	Công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân	Được công khai tại các cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh (danh mục các cổng được đăng tại cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh Quảng Ngãi)				http://www.quangngai.gov.vn/Pages/home.aspx
21	Công khai, minh bạch trong lĩnh vực tư pháp	Tòa án nhân dân công khai các bản án				http://congbobanan.toaan.gov.vn/
		Cục thi hành án công khai các vụ việc thi hành án				http://thads.moj.gov.vn/quangngai/Pages/Trang-chu.aspx
	Các thủ tục hành chính được công khai tại cổng thông tin của bộ phận một cửa tỉnh					https://motcua.quangngai.gov.vn/
1.2.1	Công tác cán bộ					
	Công khai về phân bổ chỉ tiêu biên chế	57/QĐ-UBND	11/01/2019	UBND tỉnh	về phê duyệt giao biên chế công chức cho các cơ quan, đơn vị địa phương năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99330
		825/QĐ-UBND	12/6/2019	UBND tỉnh	về phê duyệt giao biên chế sự nghiệp cho các cơ quan, đơn vị địa phương năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=103605
	Công khai thông tin tuyển dụng hàng năm	701/QĐ-UBND	21/05/2019	UBND tỉnh	Về việc Ban hành Kế hoạch tổ chức tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=102862
		5001/UBND-NC	09/09/2019	UBND tỉnh	V/v bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=106219

	Điều động, bổ nhiệm	2013/QĐ-UBND	23/12/2019	UBND tỉnh	Về việc điều động và bổ nhiệm ông Đỗ Tiến Đạt, giữ chức Phó Giám đốc Sở Công Thương	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=109452
	Bổ nhiệm	630/QĐ-UBND	07/05/2019	UBND tỉnh	Về việc bổ nhiệm ông Đặng Văn Nghiệp, giữ chức Giám đốc Đài Phát thanh – Truyền hình Quảng Ngãi	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=102349
	Về lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước	1166/QĐ-UBND	17/12/2018	UBND tỉnh	Về việc giao dự toán thu NSNN trên địa bàn và Chi ngân sách địa phương năm 2019	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=98775
		29/QĐ-UBND	14/01/2019	UBND tỉnh	Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99368
		33/QĐ-UBND	16/01/2019	UBND tỉnh	Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2017 của tỉnh Quảng Ngãi	http://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99489
	Về lĩnh vực đất đai, tài nguyên					
	Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của các huyện, thành phố	50/QĐ-UBND	21/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Ba Tơ	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99639
		69/QĐ-UBND	24/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Bình Sơn	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99767
		55/QĐ-UBND	21/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Đức Phổ	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99644
		57/QĐ-UBND	22/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Mộ Đức	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99691
		54/QĐ-UBND	21/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Minh Long	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99643

		68/QĐ-UBND	24/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Nghĩa Hành	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99769
		56/QĐ-UBND	22/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Lý Sơn	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99660
		65/QĐ-UBND	24/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Sơn Hà	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99751
		63/QĐ-UBND	24/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Sơn Hà	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99758
		64/QĐ-UBND	24/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Sơn Tịnh	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99752
		67/QĐ-UBND	24/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Tây Trà	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99766
		66/QĐ-UBND	24/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Trà Bồng	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99768
		61/QĐ-UBND	24/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện Tư Nghĩa	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99756
		59/QĐ-UBND	23/01/2019	UBND tỉnh	phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của UBND huyện thành phố Quảng Ngãi	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=99708
	Kế hoạch, kết quả giao đất, cho thuê đất	của UBND tỉnh				
		12/2019/QĐ-UBND	22/05/2019	UBND tỉnh	về việc sửa đổi một số nội dung của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=102974

		737/QĐ-UBND	27/9/2020	UBND tỉnh	Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=106797
Kế hoạch, kết quả thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư		375/QĐ-UBND	22/5/2019	UBND tỉnh	phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thực hiện Dự án Sản xuất rau – củ - quả an toàn và tiêu thụ sản phẩm tại xã Trà Tân, huyện Trà Bồng	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=102925
		713/QĐ-UBND	13/9/2019	UBND tỉnh	phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thực hiện Dự án Xây dựng mới đôn biển phòng Bình Hải, xã Bình Hải, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=106368
		Thông báo số 765/TB-TTPTQĐ	30/09/2019	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất (đợt 4) đối với một số lô đất ở thuộc dự án Khu dân cư Yên Phú, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi	Niêm yết tại: TTPTQĐ; UBND phường Nghĩa Lộ, tp Quảng Ngãi. Thông báo: Báo Quảng Ngãi, trang thông tin điện tử các Sở: TNMT và Tư pháp
Kế hoạch, kết quả đấu giá quyền sử dụng đất		Thông báo số 2539/TB-STNMT	10/06/2019	Sở Tài nguyên và Môi trường	bán, tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ cát, sỏi lòng sông thôn Nghĩa Lập, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức	
		Thông báo số 3117/TB-STNMT	10/07/2019	Sở Tài nguyên và Môi trường	bán, tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ cát thôn Bình Thanh, xã Trà Bình và mỏ cát thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng	
		28/2018/NQ-HĐND	14/12/2018	Hội đồng nhân dân	Về kế hoạch đầu tư công năm 2019	

		203/QĐ-UBND	28/03/2019	UBND tỉnh	Về việc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=101268
		550/VP-QTTV	06/05/2019	UBND tỉnh	Mua sắm trang thiết bị và sửa chữa tài sản cơ quan năm 2019	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=102583
	Về lĩnh vực đầu tư, mua sắm công	575/QĐ-UBND	29/07/2019	UBND tỉnh	Về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) năm 2019 (đợt 2)	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=105010
		719/QĐ-UBND	16/09/2019	UBND tỉnh	Về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương năm 2019 (đợt 3)	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=106536
		247/BC-UBND	29/11/2019	UBND tỉnh	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 và xây dựng kế hoạch năm 2020	https://vanban.quangngai.gov.vn/thongtin/vanban/detail?id=108861
	Về lĩnh vực giáo dục					
	Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc	Tuyển sinh				http://vkgqc.edu.vn/news/195/truong-cao-dang-viet-nam--han-quoc--quang-ngai-tuyen-sinh-bac-trung--cap-cao-da-ng-nam-2019.html
		Công khai các khoản thu, mức thu, cơ sở vật chất, tài chính				http://vkgqc.edu.vn/news-category/44/hoc-phi--hoc-bong.html

		Cam kết chất lượng đào tạo				http://vkgqc.edu.vn/news-category/55/thong-bao.html
	Trường đại học Phạm Văn Đồng	Tuyên sinh				http://www.pdu.edu.vn/
		Công khai các khoản thu, mức thu, cơ sở vật chất, tài chính				http://www.pdu.edu.vn/#article/2373
		Cam kết chất lượng đào tạo				http://pdu.edu.vn/nss.php?name=BaCongKhai
	Sở Giáo dục và Đào tạo					http://quangngai.edu.vn/
	...					
III.	PHÁT HIỆN CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG					
	...					
IV	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG					
	Tài liệu thu hồi tiền và tài sản tham nhũng qua thi hành bản án dân sự					 QD ThiHanhAn.jpg
						 BienLaiThuTienThiHanhAn.jpg (

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU
Về Công khai minh bạch trong một số lĩnh vực

Phụ lục 4

STT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc	Nội dung Công khai	Tên văn bản về việc công khai	Ngày phát hành	Ghi chú
			Công khai về phân bổ chỉ tiêu biên chế	Công khai tại cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, trên phần mềm eoffice	
			Công khai thông tin tuyển dụng hàng năm	Công khai tại cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị	vanban.quangngai.gov.vn
			Công khai quy hoạch cán bộ	niêm yết Bảng thông báo tại cơ quan, đơn vị; tại cuộc họp toàn thể CB,CC,VC; tại buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ; tại cuộc họp cán bộ chủ chốt của đơn vị; công khai trên phần mềm e-office...	

1	Về lĩnh vực công tác cán bộ	Công khai thông tin luân chuyển, điều động	Công khai tại cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, niêm yết Bảng thông báo tại cơ quan, đơn vị; tại cuộc họp toàn thể CB,CC,VC; tại buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ; tại cuộc họp cán bộ chủ chốt của đơn vị; công khai trên phần mềm e-office...	
		Công khai bầu, bổ nhiệm,	Công khai tại cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, niêm yết Bảng thông báo tại cơ quan, đơn vị; tại cuộc họp toàn thể CB,CC,VC; tại buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ; tại cuộc họp cán bộ chủ chốt của đơn vị; công khai trên phần mềm e-office...	
		Kết quả kiểm tra rà soát về bổ nhiệm cán bộ	Trong kỳ không thực hiện	
	Về lĩnh vực tài chính và ngân sách nhà nước	Số liệu dự toán NSNN năm 2019, quyết toán ngân sách 2018	Được công khai trên cổng thông tin điện tử	https://quangngai.gov.vn/web/portal-qni/so-lieu-du-toan-ngan-sach
		Số liệu dự toán kinh phí năm 2019, quyết toán 2018 của các đơn vị dự toán		https://quangngai.gov.vn/web/portal-qni/so-lieu-guyet-toan-ngan-sach
		Kết quả thanh tra, kiểm tra và thực hiện kiến nghị của thanh tra, kiểm toán đối với các đơn vị		

		Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khoáng sản	Được công khai trên cổng thông tin điện tử	vanban.quangngai.gov.vn	
		Kế hoạch, kết quả giao đất, cho thuê đất			
	Về lĩnh vực đất đai, tài nguyên	Kế hoạch, kết quả thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Niêm yết công khai		
		Kế hoạch, kết quả đấu giá quyền sử dụng đất, quyền khai thác tài quyền khoáng sản	Niêm yết công khai		
		Các khoản thu ngân sách từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản	Niêm yết công khai		
		Về lĩnh vực đầu tư, mua sắm công	Kế hoạch, chương trình đầu tư, mua sắm công	Được công khai trên cổng thông tin điện tử	https://quangngai.gov.vn/web/portal-qni/cong-khai-mua-sam-tap-trung
			Danh mục dự án đầu tư, mua sắm công		https://bqlctgtang.vn/thong-tin-ve-du-an/tin-tuc-du-an/
	Việc thực hiện đầu tư, mua sắm công		https://motcua.quangngai.gov.vn/trang-chu?p_p id=tracuutthcWAR_egovtracuuportlet&p_p lifecycle=1&p_p s		
	Báo cáo kết quả thực hiện, kết quả đầu tư				
		Điều kiện tuyển sinh, điều kiện cấp văn bằng, chứng chỉ			

		Về lĩnh vực giáo dục	Công khai các khoản thu, mức thu, cơ sở vật chất, tài chính	Được công khai trên cổng thông tin điện tử	https://dichvucong.quangngai.gov.vn/web/guest/dich-vu-cong-truc-tuyen/-/dvc/action/tracuuDVCTT
			Cam kết chất lượng đào tạo		
		Về lĩnh vực y tế	Văn bản công khai Trình tự thủ tục cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề y, được tư nhân, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, được	Được công khai trên cổng thông tin điện tử	https://motcua.quangngai.gov.vn/trang-chu?p_p.id=tracuuthcWAR_egovtracuuportlet&p_p.lifecycle=1&p_p.state=maximized&p_p.mode=view&tracuuthcWAR_egovtracuuportlet.javax.portlet.action=trac
			Văn bản công khai Danh mục cấp giấy phép hành nghề y được tư nhân		https://dichvucong.quangngai.gov.vn/web/guest/dich-vu-cong-truc-tuyen/-/dvc/action/tracuuDVCTT
			Văn bản công khai Công khai tài chính theo quy định		https://syt.quangngai.gov.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU
Số liệu kê khai, công khai, xác minh tài sản, thu nhập năm

Phụ lục 5

STT	Tên đơn vị	Số cuộc xác minh tài sản, thu nhập	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Số người đã có kết luận về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Số người đã bị xử lý trách nhiệm trong xác minh tài sản, thu nhập	Ghi chú
					
	Tổng số					

DANH SÁCH CÁC CUỘC THANH TRA TRONG KỲ BÁO CÁO

Phụ lục 6

STT	Nội dung đánh giá	Quyết định thanh tra			Kết luận thanh tra		Cấp, đơn vị ban hành	Đơn vị được thanh tra	Tổng hợp các dạng sai phạm	Tổng hợp các sơ hở, bất cập về cơ chế tổ chức thực hiện công tác PCTN	Tổng hợp các đề xuất, kiến nghị để hoàn thiện cơ chế, chính sách	Ghi chú
		Số hiệu văn bản	Ngày ban hành	Nội dung thanh tra	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành						
1		166/QĐ-TTT	28/08/2019	Kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra; việc chấp hành trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra	11/KL-TTT	16/10/2019	Thanh tra tỉnh	Sở Tài chính Quảng Ngãi				
2				Kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra; việc chấp hành trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra	10/KL-TTT	16/10/2019	Thanh tra tỉnh	Sở Công thương tỉnh Quảng Ngãi				
3				Kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra; việc chấp hành trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra	12/KL-T	16/10/2019	Thanh tra tỉnh	Sở giáo dục và Đào Tạo				
4				Kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra; việc chấp hành trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra	09/KL-TTT	11/10/2019	Thanh tra tỉnh	UBND huyện Minh Long				
5		1656/QĐ-UBND	18/04/2019	TT TTTT về TCD, giải quyết KNTC, PCTN; đất đai; việc thực hiện dân chủ ở xã, phường; hòa giải cơ sở	02/KL-UBND T	15/05/2020	Thanh tra Tp Quảng Ngãi	UBND các phường Quảng Phú, Lê Hồng Phong				

6	09/QĐ-UBKT-TTH	12/07/2019	Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý thu, chi tài chính - ngân sách xã; Thanh tra các khoản huy động đóng góp của nhân dân, các khoản nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân; Thanh tra việc thực hành dân chủ ở cơ sở, việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở	23/KL-UBND	12/11/2019	Thanh tra Huyện Bình Sơn	UBND xã Bình Phú				
7	09/QĐ-UBKT-TTH	12/07/2019	Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý thu, chi tài chính - ngân sách xã; Thanh tra các khoản huy động đóng góp của nhân dân, các khoản nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân; Thanh tra việc thực hành dân chủ ở cơ sở, việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở	24/KL-UBND	12/11/2019	Thanh tra Huyện Bình Sơn	UBND xã Bình Long				
8	2419/QĐ-UBND	30/10/19	Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; việc thực hành dân chủ ở cơ sở; việc thực hiện pháp luật hòa giải ở cơ sở; việc tạo điều kiện cho Ban giám sát cộng đồng và Ban thanh tra nhân dân xã hoạt động.	638/KL-UBND	31/12/2019	Thanh tra Huyện Trà Bồng	Ủy ban nhân dân xã Trà Bình				
9	2419/QĐ-UBND	30/10/19	Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; việc thực hành dân chủ ở cơ sở; việc thực hiện pháp luật hòa giải ở cơ sở; việc tạo điều kiện cho Ban giám sát cộng đồng và Ban thanh tra nhân dân xã hoạt động.	638/KL-UBND	31/12/2019	Thanh tra Huyện Trà Bồng	Ủy ban nhân dân xã Trà Bùi				
10	261/QĐ-UBND	17/04/2019	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; - Thanh tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh.	984a/KL-UBND	28/06/2019	Thanh tra Huyện Tây Trà	Trường Mẫu giáo Trà Nham				

11	261/QĐ-UBND	17/04/2019	- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; - Thanh tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh.	984b/KL-UBND	28/06/2019	Thanh tra Huyện Tây Trà	Trường Mẫu giáo Trà Thọ				
12	261/QĐ-UBND	17/04/2019	- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; - Thanh tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh.	985a/KL-UBND	28/06/2019	Thanh tra Huyện Tây Trà	Trường PTDT Bán trú THCS Trà Thọ				
13	261/QĐ-UBND	17/04/2019	- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; - Thanh tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh.	985b/KL-UBND	28/06/2019	Thanh tra Huyện Tây Trà	Trường PTDT Bán trú Tiểu học Trà Nham				
14	160/QĐ-UBND	20/02/2019	- Thanh tra chấp hành pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý, sử dụng tài chính ngân sách của Chủ tịch UBND xã Sơn Nham. - Thanh tra chấp hành pháp luật tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng của Chủ tịch UBND Sơn Nham	01/KL-TTT	31/05/2019	Thanh tra Huyện Sơn Hà	UBND Xã Sơn Nham				
15	22/QĐ-TTH	11/06/2019	Thanh tra công tác quản lý tài chính ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai thuộc xã quản lý, phí và lệ phí, các khoản huy động đóng góp của nhân dân, công tác tiếp công dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2016-2018.	43/KL-TTH	10/01/2020	Thanh tra Huyện Sơn Tây	UBND xã Sơn Lập				
16	50/QĐ-TTr	27/05/2019	Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND xã trong công tác: - Đầu tư xây dựng cơ bản; - Việc thực hiện pháp luật hòa giải cơ sở; - Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.	111/KL-	09/09/2019	Thanh tra Huyện Tư Nghĩa	UBND Xã Nghĩa Mỹ				
17	306/QĐ-UBND	04/03/2019	Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Phòng Hạ tầng kinh tế và Phòng Tài chính kế hoạch huyện Minh Long.	24/KLT-T-UBND	01/08/2019	Thanh tra Huyện Minh Long	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Minh Long; Phòng kinh tế và hạ tầng Huyện Minh Long				

18	3871/QĐ-UBND	30/12/2019	Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND xã trong công tác quản lý tài chính, các khoản nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân, các khoản đóng góp của nhân dân, việc thực hành dân chủ ở xã, phường thị trấn; việc thực hiện hòa giải ở cơ sở và trách nhiệm trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng			Thanh tra Huyện Ba Tơ	UBND Xã Ba Động				
19	2250/QĐ-UBND	16/10/2019	Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND xã trong công tác quản lý tài chính, các khoản nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân, các khoản đóng góp của nhân dân, việc thực hành dân chủ ở xã, phường thị trấn; việc thực hiện hòa giải ở cơ sở và trách nhiệm trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng			Thanh tra Huyện Ba Tơ	UBND xã Ba Giang				
20	180/QĐ-TTH	11/07/2019	Thanh tra trách nhiệm của UBND xã, Chủ tịch UBND xã trong việc thực hiện các quy định về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.	275/KL-TTH	05/11/2019	Thanh tra huyện Sơn Tịnh	UBND xã Tịnh Giang				
21	07/QĐ-TTH	07/10/2019	- Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN - Thanh tra việc chấp hành pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và trách nhiệm của UBND xã đối với Thanh tra nhân dân và giám sát cộng đồng.	06/KL-UBND	09/12/2019	Thanh tra Huyện Mộ Đức	UBND xã Đức Nhuận				
22	410/QĐ-SXD	25/02/2019	Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc chấp hành pháp luật về công tác văn thư, tổ chức cán bộ, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng	828/KL-SXD	02/04/2019	Giám đốc Sở Xây dựng	Trung Tâm Quy Hoạch Và Kiểm Định Chất Lượng Công Trình Xây Dựng Quảng Ngãi				
23	227/QĐ-SKHCHN	06/08/2019	Việc chấp hành PL về công tác CCHC; công tác PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	1285/KL-SKHCHN	28/10/2019	Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ	Chỉ cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng				
24	256/QĐ-SKHCHN	17/09/2019	Việc chấp hành PL về công tác CCHC; công tác PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	1557/KL-SKHCHN	23/12/2019	Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng quản lý công nghệ, TTCN và CN				

25	22/QĐ-TT TraSCT	15/07/2019	Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khuyến công; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.	49/KLTT	06/11/2019	Thanh tra Sở Công thương	Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại				
26	02/QĐ-STNMT	04/01/2019	Việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai và việc chấp hành pháp luật về phòng chống tham nhũng	1802/KL-STNMT	02/05/2019	Thanh tra Sở Tài Nguyên và Môi trường	Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, Chi nhánh huyện Bạt				
27	2364/QĐ-SYT	02/10/2019	Thanh tra Trách nhiệm Thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN	2645/KL-SYT	13/11/2019	Thanh tra Sở Y tế	Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh				

KẾT QUẢ XỬ LÝ HÀNH VI THAM NHƯNG NĂM 2019

STT	Đơn vị có liên quan đến tham nhũng	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện	Số đơn vị bị kỷ luật hành chính	Số người có hành vi tham nhũng bị xử lý kỷ luật	Số người có hành vi tham nhũng bị cơ quan điều tra khởi tố bị can	Số người có hành vi tham nhũng bị cơ quan điều tra đề nghị truy tố	Số người có hành vi tham nhũng bị Viện Kiểm sát truy tố	Số người bị Tòa án kết án về hành vi tham nhũng	Tiền và tài sản thu hồi được qua các biện pháp hành chính				Tiền, tài sản thu hồi được qua thi hành bản án hình sự			
									Số tiền, tài sản bị tham nhũng phải thu hồi	Số tiền, tài sản đã thu hồi được	Số đất đai bị tham nhũng đã thu hồi được	Số đất đai bị tham nhũng phải thu hồi	Số tiền, tài sản bị tham nhũng phải thu hồi	Số tiền, tài sản đã thu hồi được	Số đất đai bị tham nhũng đã thu hồi được	Số đất đai bị tham nhũng phải thu hồi
1	Trung tâm Dạy nghề, giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp tỉnh Quảng Ngãi	1			1	1	1	1	1.587.222.000	1.447.300.000			#####	#####		
2	Trường THCS Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa	1			1	1	1	1	721.374.000	721.374.000						
3	Trường THCS Bình Nguyên II, huyện Bình Sơn	1			1	đang điều tra			1.248.157.000	1.248.157.000						

4	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, thành phố Quảng Ngãi	2				2 đang điều tra			Chưa xác định chính xác						
5	UBND xã Bình Tân, huyện Bình Sơn	3			3	3	3	3	377.430.000	377.430.000					
6	UBND phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi	1			1	1	1	chờ xét xử	49.940.000	49.940.000					
7	UBND phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi	5			1	1	1	1	101.270.000	101.270.000					
8	UBND xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ	1			1	1	1	chờ xét xử	25.440.000	25.440.000					
Tổng	Tổng số vụ việc	8	0	0	8	6	6	4	4.110.833.000	3.970.911.000			#####	#####	
	Tổng số người	15	0	0	11	8	8	6							